

Ngày 31/12/2025	4,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.1%	10.8%	-2.4%

2025	
ROE	0.0% +/- YoY ▲ 5.3%

Q4/25	
DT thuần	1,649 QoQ ▲ 396 ▲ 31.6% YoY ▼ 19.0 ▼ 1.2%
tỷ VNĐ	

2025	
DT thuần	5,452 YoY ▼ 1,738 ▼ 24.2%
tỷ VNĐ	

Q4/25	
LN gộp	71.8 QoQ ▲ 4.10 ▲ 6.1% YoY ▲ 4.20 ▲ 6.3%
tỷ VNĐ	

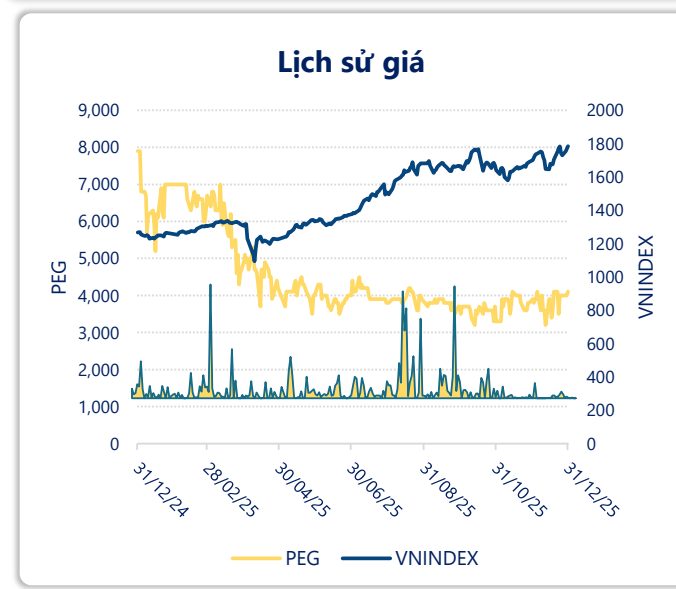
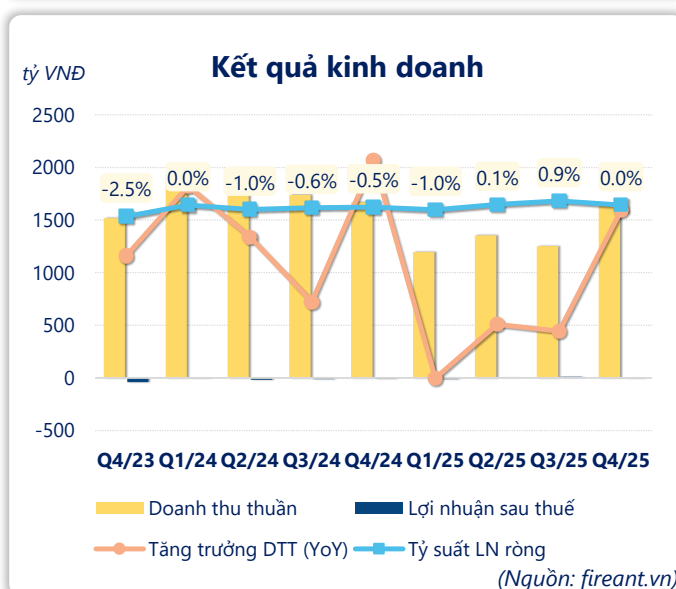
2025	
LN gộp	258 YoY ▲ 16.0 ▲ 6.5%
tỷ VNĐ	

Q4/25	
LN thuần	0.34 QoQ ▼ 10.9 ▼ 97.0% YoY ▲ 7.69 ▲ 105%
tỷ VNĐ	

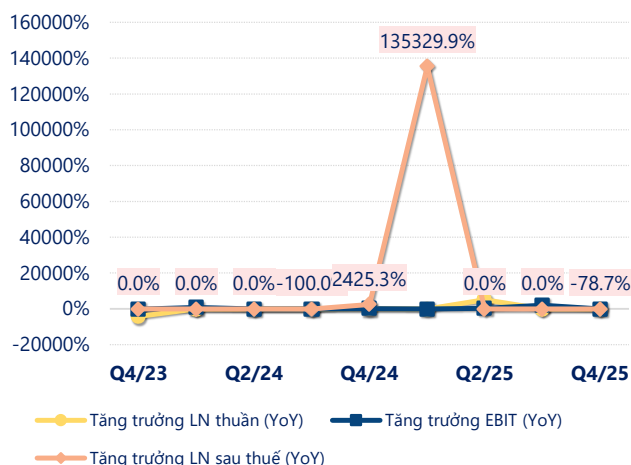
2025	
LN thuần	-0.33 YoY ▲ 36.4 ▲ 99.1%
tỷ VNĐ	

Q4/25	
LN sau thuế	-0.08 QoQ ▼ 11.5 ▼ 101% YoY ▲ 7.53 ▲ 99.0%
tỷ VNĐ	

2025	
LN sau thuế	0.09 YoY ▲ 36.1 ▲ 100%
tỷ VNĐ	

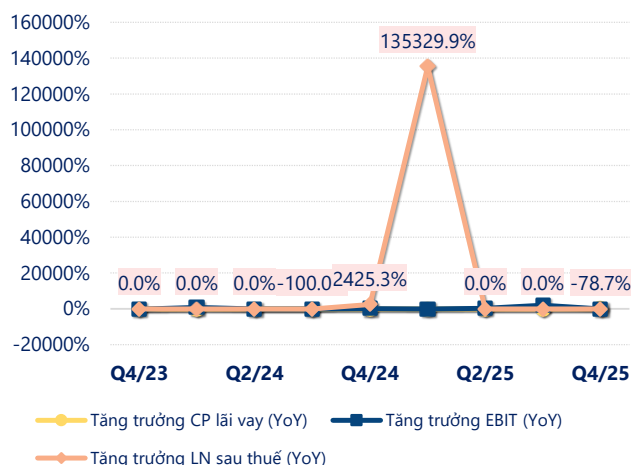


Tăng trưởng lợi nhuận



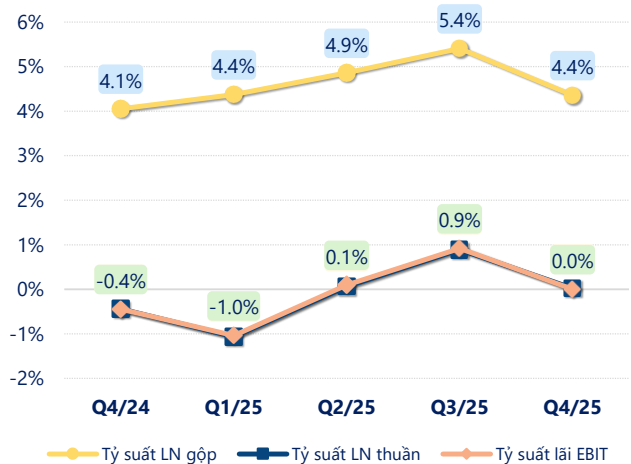
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



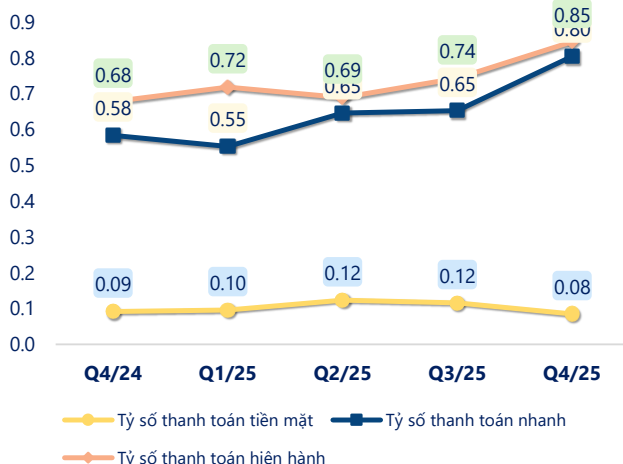
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



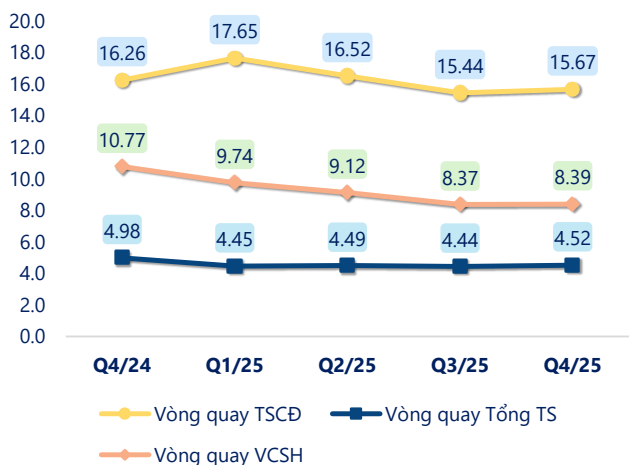
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



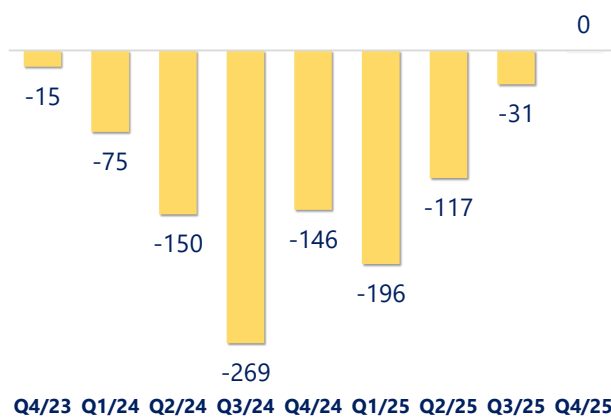
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,649	1,668	-1.2%	5,452	7,190	-24.2%
Giá vốn hàng bán	1,577	1,600	-1.4%	5,195	6,948	-25.2%
Lợi nhuận gộp	71.8	67.6	6.3%	258	242	6.5%
Doanh thu HĐTC	1.38	1.06	29.9%	3.70	3.28	12.9%
Chi phí TC	0.56	0.01	5526%	1.07	0.65	65.7%
Chi phí lãi vay	0.04	0.07	-36.9%	0.21	0.34	-36.8%
LN trong công ty LKLD	1.49	1.10	35.1%	1.96	4.00	-51.0%
Chi phí bán hàng	53.6	56.0	-4.3%	211	229	-7.8%
Chi phí QLDN	20.2	21.1	-4.1%	51.0	55.7	-8.5%
LN thuần từ HĐKD	0.34	-7.35	105%	-0.33	-36.7	99.1%
Lợi nhuận khác	-0.39	-0.16	-146%	0.50	0.77	-34.7%
LN trước thuế	-0.06	-7.51	99.3%	0.17	-35.9	100%
Lợi nhuận sau thuế	-0.08	-7.61	99.0%	0.09	-36.0	100%
LNST của CĐ cty mẹ	-0.08	-7.94	99.0%	0.12	-35.1	100%

(Nguồn: fireant.vn)

